|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**  **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**  **——————————**  Bản án số: 203/2022/DS-ST Ngày 29-11-2022  V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản  và hụi | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **———————————————————** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Đặng Quốc Trạng

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Bà Phạm Thị Hà

Bà Ngô Hồng Dưỡng

* ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đầm Dơi.
* ***Đại diện Viên kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi tham gia phiên tòa:*** Bà Ngô Trà My – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 363/2022/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản và hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 237/2022/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

*- Nguyên đơn:* Bà Trương Yến N, sinh năm 1974; cư trú tại: Khóm A, Thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

* *Bị đơn:*

1. Bà Hồ Hồng Đ; cư trú tại: TĐB, xã TAK, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau. (vắng

mặt) mặt)

1. Ông Cao Chí L; cư trú tại: TĐB, xã TAK, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau. (vắng

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Minh V, sinh năm

1972; cư trú tại: Khóm A, Thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Bà Trương Yến N trình bày:* Trước đây, ông L, bà Đ đã tham gia của bà 05 dây hụi, cụ thể như sau:

Dây hụi thứ nhất mở ngày 06/02/2018 al, loại hụi 500.000đ, tháng khui một lần gồm 35 chưng, ông L, bà Đ tham gia 01 chưng. Sau khi tham gia, ông L, bà Đ

bỏ hốt đầu, sau khi hốt hụi, ông L, bà Đ đóng hụi chết được 23 kỳ thì ngưng đóng, còn nợ lại 11 kỳ hụi chết tương đưng số tiền 5.500.000đ.

Dây hụi thứ hai mở ngày 28/4/2018 al, loại hụi 1.000.000đ, tháng khui một lần gồm 37 chưng, ông L, bà Đ tham gia 01 chưng. Sau khi tham gia, ông L, bà Đ đóng được 04 kỳ hụi sống thì bỏ hốt, sau khi hốt hụi, ông L, bà Đ đóng hụi chết được 17 kỳ thì ngưng đóng, còn nợ lại 15 kỳ hụi chết tương đưng số tiền 15.000.000đ.

Dây hụi thứ ba mở ngày 10/11/2018 al, loại hụi 1.000.000đ, tháng khui một lần gồm 34 chưng, ông L, bà Đ tham gia 01 chưng. Sau khi tham gia, ông L, bà Đ bỏ hốt đầu, sau khi hốt hụi, ông L, bà Đ đóng hụi chết được 10 kỳ thì ngưng đóng, còn nợ lại 23 kỳ hụi chết tương đưng số tiền 23.000.000đ.

Dây hụi thứ tư mở ngày 26/9/2019 al, loại hụi 500.000đ, tháng khui một lần gồm 33 chưng, ông L, bà Đ tham gia 01 chưng. Sau khi tham gia, ông L, bà Đ đóng được 01 kỳ hụi sống thì bỏ hốt, sau khi hốt hụi, ông L, bà Đ đóng hụi chết được 5 kỳ thì ngưng đóng, còn nợ lại 26 kỳ hụi chết tương đưng số tiền 13.000.000đ.

Dây hụi thứ năm mở ngày 20/11/2019 al, loại hụi 1.000.000đ, tháng khui một lần gồm 34 chưng, ông L, bà Đ tham gia 01 chưng. Sau khi tham gia, ông L, bà Đ đóng được 04 kỳ hụi sống thì bỏ hốt, sau khi hốt hụi, ông L, bà Đ không đóng hụi chết, còn nợ lại 31 kỳ hụi chết tương đưng số tiền 31.000.000đ.

Tổng số tiền nợ của năm dây hụi 87.500.000đ.

Ngoài ra, ngày 02/02/2020 al, bà Đ, ông L viết giấy nợ thừa nhận còn nợ bà 27.290.000đ, thỏa thuận lãi suất 7%/01 triệu/01 ngày, thời hạn trả vốn, lãi trong vòng 50 ngày nhưng đến nay bị đơn không có trả vốn, lãi. Bà N yêu cầu bị đơn trả nợ tiền 27.290.000đ, không yêu cầu trả lãi.

Sau khi bỏ nhà đi, bị đơn có trả được 3.000.000đ, còn nợ lại 111.790.000đ.

Bà yêu cầu ông L, bà Đ trả số tiền nợ 111.790.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà N. Buộc ông L, bà Đ trả số tiền nợ 111.790.000đ.

Đối với bà Hồ Hồng Đ, ông Cao Chí L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng các đương sự vẫn vắng mặt không có lý do, không có ý kiến giải trình liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Trương Yến N và ông Nguyễn Minh V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bà Hồ Hồng Đ, ông Cao Chí L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với các đương sự trên là phù hợp.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy rằng: Theo lời trình bày của bà N, danh sách hụi viên và lời khai của những hụi viên trong năm dây hụi, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bà Đ, ông L có tham gia năm dây hụi do bà N làm chủ, cụ thể như sau: Dây hụi thứ nhất mở ngày 06/02/2018 al, loại hụi 500.000đ, tháng khui một lần gồm 35 chưng, ông L, bà Đ tham gia 01 chưng. Dây hụi thứ hai mở ngày 28/4/2018 al, loại hụi 1.000.000đ, tháng khui một lần gồm 37 chưng, ông L, bà Đ tham gia 01 chưng. Dây hụi thứ ba mở ngày 10/11/2018 al, loại hụi 1.000.000đ, tháng khui một lần gồm 34 chưng, ông L, bà Đ tham gia 01 chưng. Dây hụi thứ tư mở ngày 26/9/2019 al, loại hụi 500.000đ, tháng khui một lần gồm 33 chưng, ông L, bà tham gia 01 chưng. Dây hụi thứ năm mở ngày 20/11/2019 al, loại hụi 1.000.000đ, tháng khui một lần gồm 34 chưng, ông L, bà Đ tham gia 01 chưng. Theo bà N xác định, ông L, bà Đ còn nợ số tiền hụi 87.500.000đ.

Ngoài ra, theo Giấy nợ ngày 2/2/2020 âl và lời trình bày của bà N, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Bà Đ, ông L có vay bà N 27.290.000đ, sau khi vay bị đơn không có trả vốn, lãi và đến nay còn nợ 27.290.000đ.

Tổng số tiền bị đơn nợ bà N là 114.790.000đ, sau khi bỏ địa phương, bị đơn đã trả được 3.000.000đ. Nên bà N yêu cầu ông L, bà Đ trả số tiền nợ 111.790.000đ.

Đối với ông L, bà Đ đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông bà không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định ông L, bà Đ còn nợ bà N 111.790.000đ nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà N. Buộc ông L, bà Đ trả cho bà Nhi số tiền nợ 111.790.000đ.

[4] Về án phí dân sự: Bà N không phải chịu, đã nộp tạm ứng án phí được nhận lại. Ông L, bà Đ phải chịu 111.790.000đ x 5% = 5.589.500đ.

Vì các lẽ trên,

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91; khoản 2 Điều 92; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 244 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 và Điều 471 của Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Yến N.

1. Buộc ông Cao Chí L và bà Hồ Hồng Đ trả cho bà Trương Yến N số tiền nợ 111.790.000đ (một trăm mười một triệu bảy trăm chín mươi đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành

án còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

1. Về án phí dân sự: Bà Trương Yến N không phải chịu, hoàn trả lại cho bà N số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 2.795.000đ (hai triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0012972 ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi. Ông Cao Chí L và bà Hồ Hồng Đ phải chịu 5.589.500đ (năm triệu năm trăm tám mươi chín nghìn năm trăm đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Đương sự; * Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau; * Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi; * Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; * Lưu: VT, hồ sơ vụ án. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  (Đã ký)  **Đặng Quốc Trạng** |